

HĐTL VN30 - XU HƯỚNG TĂNG VẪN DUY TRÌ

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 20/09/2019



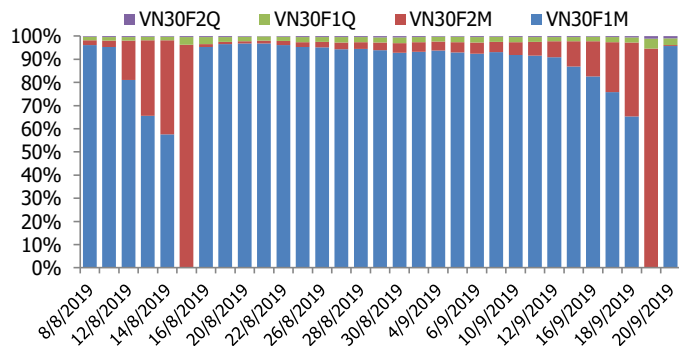
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F1910	9/19/2019	-3	914,00	16.067
VN30F1911	11/21/2019	60	912,00	63
VN30F1912	12/19/2019	88	911,10	473
VN30F2003	3/19/2020	179	900,00	171

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỜ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra sôi động trong phiên ATC với tâm điểm là hoạt động cơ cấu danh mục của VNM ETF và FTSE Vietnam ETF. Các Bluechips như BVH, VHM, BID, VRE, VIC, VNM,... cũng đều giảm điểm bởi ảnh hưởng từ hoạt động tái cơ cấu ETFs. Nỗ lực của FPT, HSG, REE, PLX, PNJ, MWG là không đủ giúp thị trường tránh khỏi phiên giảm sâu. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 6,74 điểm (-0,68%) xuống 990,36 điểm. Thanh khoản thị trường tăng lên khá mạnh với giá trị khớp lệnh 3 sàn lên tới gần 5.000 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng 350 tỷ trên toàn thị trường, chủ yếu đến từ hoạt động cơ cấu ETFs.
- Thị trường phái sinh, HĐTL VN30F1910 thu hẹp khoảng cách với chỉ số VN30 cho thấy việc đặt cược tuần sau thị trường cơ sở sẽ tiếp tục xu hướng tăng. Kết thúc tuần tái cơ cấu ETF có thể giải tỏa lượng cung lớn còn treo. Cơ hội tăng là cao, nhưng có lẽ vẫn sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh intraday đối với VN30. Thị trường cần tiếp tục cải thiện về dòng tiền tốt hơn ở các nhịp điều chỉnh. Trong bối cảnh xu hướng tăng ở các chỉ số vẫn được duy trì chiến lược canh Long trong các nhịp chỉnh vẫn được đánh giá cao. Trong khi đó, vị thế Short sẽ được cân nhắc nếu các mốc kháng cự mạnh không vượt qua, tương ứng vùng 918-920 điểm trên VN30F1910.
- Về kỹ thuật, VN30-Index quay đầu giảm điểm trong phiên cuối tuần sau khi test vùng kháng cự 918-920 điểm (tương ứng Fibonacci Expansion 61.8%). Khối lượng giao dịch phiên cuối tuần tăng mạnh lên trên mức trung bình 20 phiên. Đây cũng là mức cao nhất trong hơn 3 tuần giao dịch vừa qua. Chỉ số sẽ tiếp tục kiểm nghiệm vùng cản trên trong những phiên tới.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Xu hướng tăng vẫn đang xuất hiện trên các khung chart 15m, 1h và daily. Do đó, chiến lược ngắn hạn vẫn là canh Long. Các ngưỡng hỗ trợ tốt đối với chỉ số trong phiên tới 911-908-905 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 917-920-924 điểm.

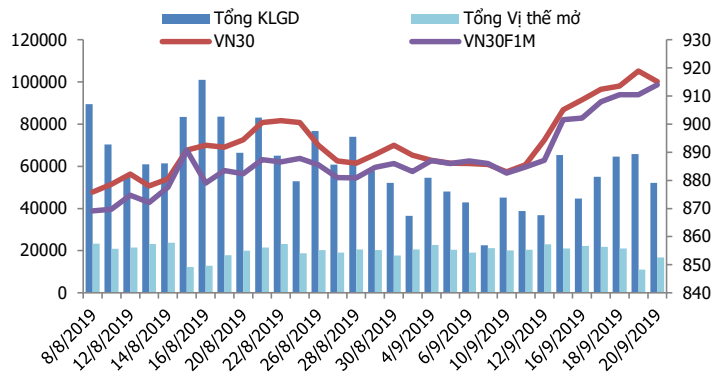
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long được khuyến nghị tiếp tục nắm giữ, chốt lời ở vùng kỳ vọng 920-924 điểm, Stoploss nếu chỉ số xuyên qua vùng 909 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

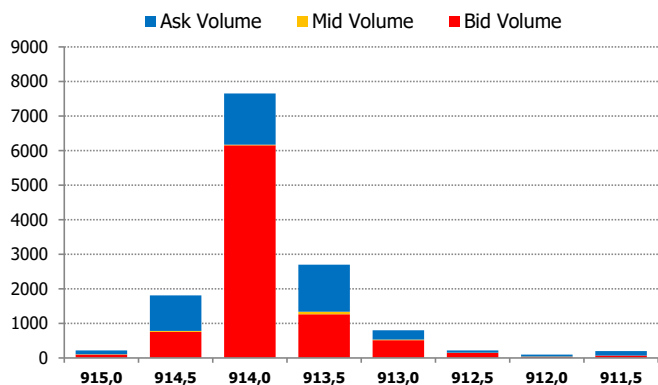
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1910	914,0	0,19	51.552	128,1	16.067	53
VN30F1911	912,0	#N/A N	259		63	
VN30F1912	911,1	-0,01	43	-28,3	473	-0,2
VN30F2003	900,0	-1,07	223	36,0	171	43,7
Tổng			52.077	128,2	16.774	51,5

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- Đóng cửa phiên giao dịch cuối tuần, HDTL VN30F1909 tăng điểm nhẹ và thu hẹp khoảng cách với chỉ số VN30 xuống còn 1,16 điểm. Trong khi đó, 3 hợp đồng kỳ hạn dài điều giảm điểm với mức từ 0,1 điểm đến 9,7 điểm. Theo đó basis các hợp đồng này là -3,16 điểm; -4,06 điểm và -15,16 điểm.
- Thanh khoản giảm mạnh so với phiên trước đó, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 52.077 hợp đồng giảm 20,81%. Trong đó, thanh khoản tập trung phần lớn ở HDTL tháng 10 với 51.552 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1910 là 915,16 điểm (cao hơn 1,16 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1911 là 919,26 điểm (+7,26 điểm), VN30F1912 là 928,55 điểm (+17,45 điểm) và VN30F2003 là 942,14 điểm (+42,14 điểm)

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	SELL	BUY
Hỗ trợ	910-911	907-909	906-908
Kháng cự	919-920	919-920	923-925

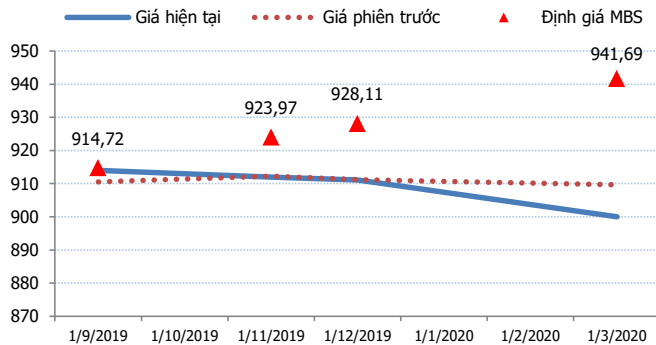
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



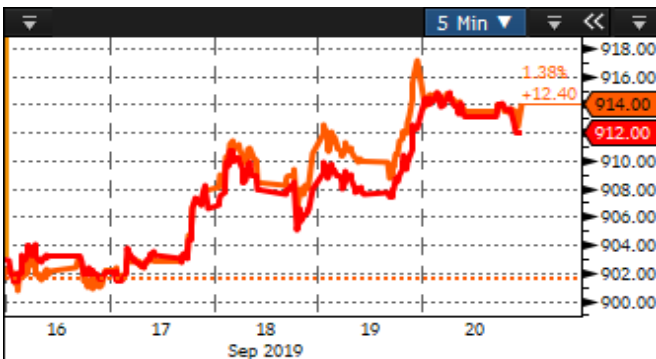
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HDTL

Spread HDTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2	-912,30	910,3	-0,86
VN30F1Q - VN30F1M	-2,9	-1,10	-1,8	-2,04
VN30F1Q - VN30F2M	-0,9	911,20	-912,1	-1,18
VN30F2Q - VN30F1M	-14	-2,60	-11,4	-4,32
VN30F2Q - VN30F2M	-12	909,70	-921,7	-3,46
VN30F2Q - VN30F1Q	-11,1	-1,50	-9,6	-2,28

ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN



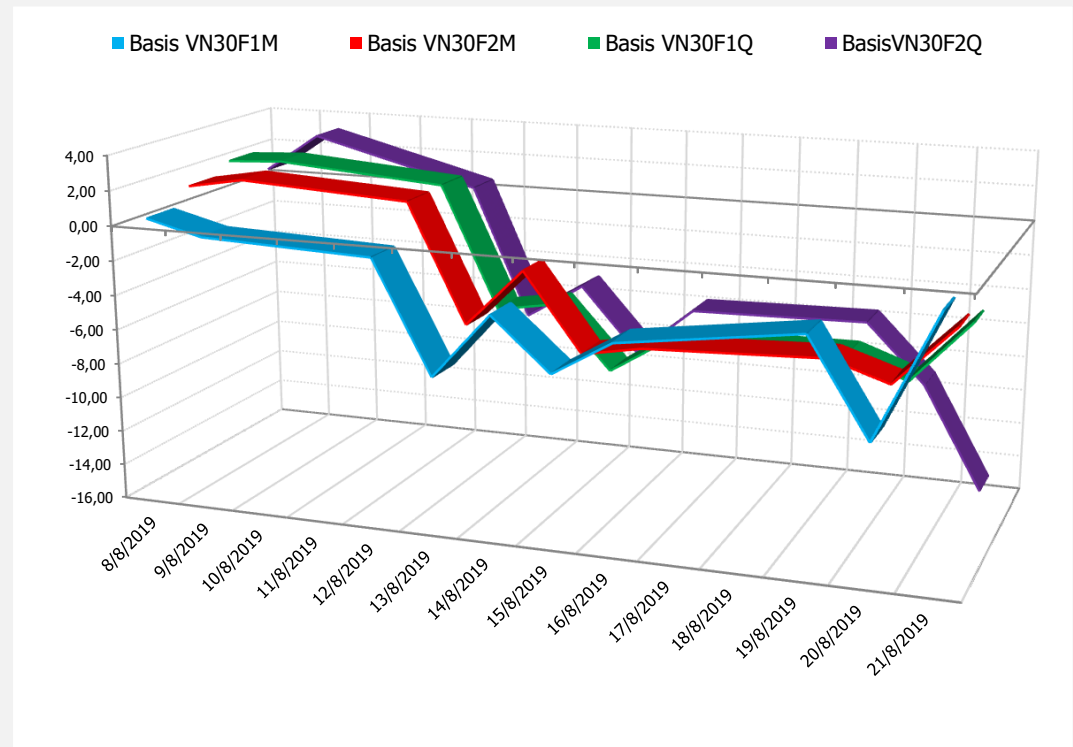
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HDTL

- Với việc trở thành hợp đồng kỳ hạn gần nhất trong phiên giao dịch ngày hôm nay, hợp đồng VN30F1910 đóng cửa tăng điểm nhẹ, giúp thu hẹp chênh lệch của hợp đồng này với chỉ số cơ sở từ - 6,58 điểm lên -1,16 điểm. Hai hợp đồng kỳ hạn tháng 11 và tháng 12 hiện cũng chỉ thấp hơn 3 - 4 điểm so với VN30.
- Riêng hợp đồng VN30F2003 bất ngờ đóng cửa giảm 9,7 điểm, khiến chênh lệch giá của hợp đồng này với các hợp đồng còn lại và với chỉ số cơ sở được nới rộng đáng kể. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng mức chênh lệch này sẽ được thị trường điều chỉnh ngay từ thời gian giao dịch mở cửa của phiên thứ Hai tuần sau, do đó, nhà đầu tư khó có thể thực hiện giao dịch chênh lệch giá đối với hợp đồng này. Dù vậy, trong trường hợp mức giá thấp trên vẫn được duy trì sang phiên tới, nhà đầu tư có thể thực hiện Long hợp đồng VN30F2003 và Short các hợp đồng còn lại, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá thu hẹp về khoảng 1 đến 2 điểm.

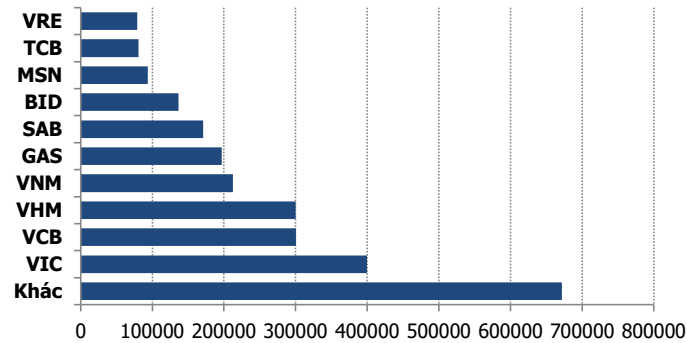
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HDTL



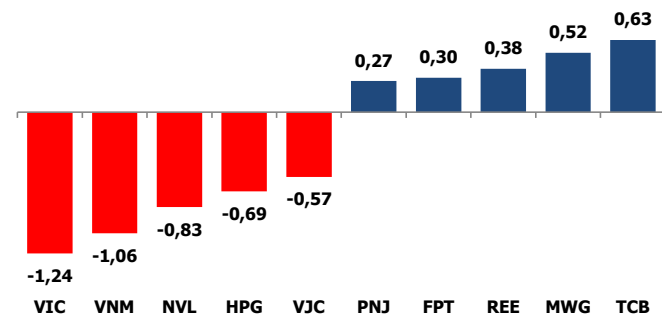
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	990,36	915,16
Thay đổi	-6,74	-3,72
%Chg	-0,68	-0,40
YTD	10,96	7,04
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3.372,98	2.663,40
P/E	16,89	13,98
P/B	2,43	2,29

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch cuối tuần với tâm lý khá thận trọng. Việc VN-Index tiệm cận mốc tâm lý 1.000 điểm, cùng với lo ngại về hoạt động cơ cấu danh mục ETFs trong phiên hôm nay khiến giao dịch trở nên khá chậm. Lực bán của khối ngoại tại các cổ phiếu lớn như VIC, BVH, VCB, VNM, SSI, STB,... đã ảnh hưởng không nhỏ tới diễn biến thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 3,72 điểm (-0,40%) lên 915,16 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/15 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 72,09 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.128 tỷ đồng.
- Khối ngoại trở lại bán ròng gần 360 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung chủ yếu vào VIC (174 tỷ đồng), NT2 (104,79 tỷ đồng), BVH (98 tỷ đồng), VCB (81 tỷ đồng), VNM (71 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng các mã VJC (460 tỷ đồng), SBT (11,4 tỷ đồng), HPG (8,34 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	990,36	(0,68)	16,89	10,96
Dow Jones	26.935,07	(0,59)	17,98	15,47
S&P500	2.992,07	(0,49)	19,56	19,36
Nikkei 225	22.079,09	0,16	15,67	10,31
Shanghai	3.006,45	0,24	14,61	20,55
DAX	12.468,01	0,08	20,22	18,08
Vàng	1.514,55	(0,15)		18,09
Dầu WTI	58,75	1,14		29,38

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 23/09/2019			
[EU] PMI sản xuất Đức T.8	43,5	44,00	
Úc- PMI sản xuất T8	50,9	50,9	49,4
Thứ Ba - 24/09/2019			
Nhật- PMI dịch vụ T8	53,3		
Mỹ- Chỉ số giá nhà	4,80%		
Thứ Tư - 25/09/2019			
Mỹ- Tồn trữ dầu thô hàng tuần	0,592M		
Nhật- Biên bản chính sách tiền tệ			
Thứ Năm - 26/09/2019			
EU- Báo cáo hàng tháng của ECB			

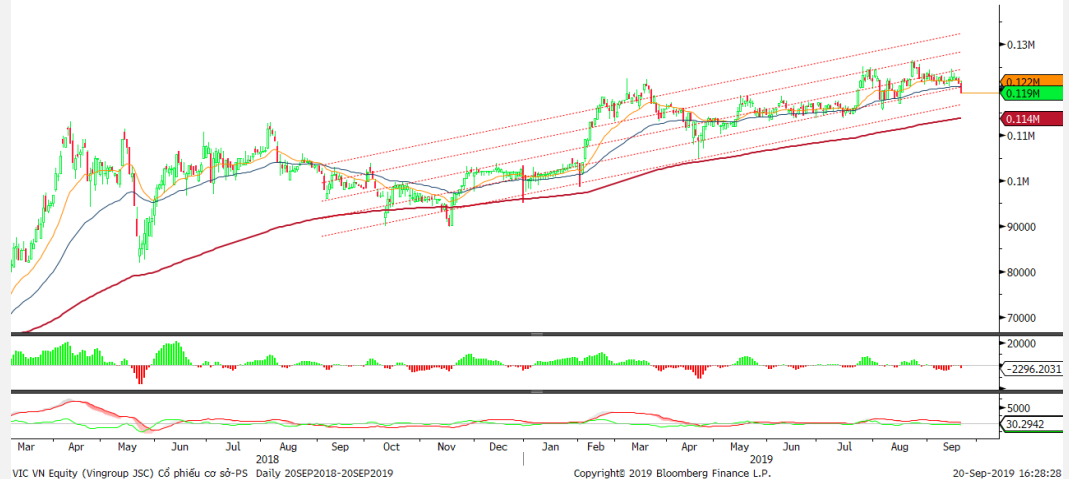
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường chứng khoán Mỹ giảm điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu và chốt một tuần đi xuống, sau khi một phái đoàn Trung Quốc hủy kế hoạch thăm nông trại Mỹ. Động thái này Trung Quốc gần như dập tắt hy vọng trước đó về tiến bộ mới trong đàm phán thương mại giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới. Đóng cửa phiên cuối tuần, chỉ số Dow Jones giảm 0,59%, còn 26.934,46 điểm. S&P 500 giảm 0,49%, còn 2.991,99 điểm. Nasdaq mất 0,8%, còn 8.117,67 điểm.
- Dầu thô Brent kỳ hạn tháng 11 đóng cửa phiên 20/9 giảm 12 cent xuống 64,28 USD/thùng, trong khi dầu thô WTI kỳ hạn tháng 10 giảm 4 cent xuống 58,09 USD/thùng. Tuy nhiên, cả tuần này dầu Brent tăng 6,7%-mạnh nhất kể từ tháng 1; dầu WTI tăng 5,9%- mạnh nhất kể từ tháng 6.
- Các hợp đồng vàng tương lai quay đầu tăng nhẹ vào ngày thứ Sáu (20/09) để ghi nhận tuần tăng đầu tiên trong 1 tháng. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng vàng giao tháng 12 tăng 8,90 USD (tương đương 0,6%) lên 1.515,10 USD/oz, sau khi giảm 0,6% vào ngày thứ Năm (19/09).

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Độ rộng rổ VN30 nghiêng về bên bán với 11 mã tăng, 15 mã giảm và 04 mã đứng tham chiếu. VIC, VNM, NVL, HPG, VJC,...là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đứt mạch tăng điểm. VIC là cái tên nổi bật nhất khi giảm 2.100 đồng xuống 119.400 đồng. Khỏi ngoại phiên này bán ròng hơn 174 tỷ đồng. Về mặt kỹ thuật, VIC vẫn đang nằm trong tăng giá trung và dài hạn, các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu mua nên xu hướng tăng vẫn được duy trì. Vùng 118.000-120.000 đồng tiếp tục là vùng hỗ trợ ngắn hạn của cổ phiếu, trong khi kháng cự mạnh là vùng 128.000-130.000 đồng.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VIC



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9,41	122.100	-1,21	1,31%	198,756	-1,06	22,34	7,50
TCB	Banks	8,01	23.150	0,87	1,09%	47,194	0,63	9,19	1,44
VIC	Real Estate Investment & Services	7,68	119.400	-1,73	2,09%	218,966	-1,24	72,65	4,84
HPG	General Industrials	5,71	22.650	-1,31	1,77%	115,595	-0,69	8,21	1,42
MSN	Financial Services	5,71	80.200	0,00	1,39%	65,374	0,00	24,28	3,00
VJC	Travel & Leisure	5,69	138.000	-1,08	1,01%	515,127	-0,57	14,01	5,32
VPB	Banks	5,60	21.400	-0,23	1,42%	58,387	-0,12	7,16	1,38
MWG	Technology Hardware & Equipment	5,54	126.500	1,04	3,06%	78,834	0,52	16,03	5,37
VHM	Real Estate Investment & Services	4,81	89.600	-0,78	1,01%	92,537	-0,34	19,90	6,94
FPT	Fixed Line Telecommunications	4,81	58.200	0,69	2,08%	81,454	0,30	13,38	2,97
MBB	Banks	4,60	22.050	0,23	1,14%	88,578	0,10	7,41	1,49
VCB	Banks	3,66	81.000	-0,61	2,22%	227,481	-0,21	17,13	3,94
NVL	Real Estate Investment & Services	3,49	61.600	-2,53	3,08%	51,768	-0,83	17,21	2,84
SAB	Beverages	2,87	267.000	0,72	1,09%	6,647	0,19	39,65	9,77
HDB	Banks	2,75	26.350	0,00	0,76%	32,021	0,00	9,10	1,65
STB	Banks	2,70	10.350	-1,90	2,42%	37,424	-0,48	8,59	0,73
EIB	Banks	2,67	16.800	0,00	2,11%	0,784	0,00	38,69	1,33
VRE	General Retailers	2,28	33.950	-0,44	1,33%	110,104	-0,09	32,87	2,78
PNJ	General Retailers	2,27	83.800	1,33	2,18%	77,381	0,27	17,73	4,56
GAS	Oil & Gas Producers	1,50	102.800	-0,96	2,05%	28,549	-0,13	16,95	4,41
GMD	Industrial Transportation	1,12	27.450	0,55	1,47%	14,782	0,06	14,54	1,33
BID	Banks	1,04	40.000	-1,96	3,27%	88,79	-0,19	19,13	2,51
REE	Industrial Engineering	1,01	38.800	4,30	4,98%	129,578	0,38	7,38	1,26
SSI	Financial Services	1,00	21.450	-1,38	2,11%	72,617	-0,13	10,74	1,16
CTG	Banks	0,96	21.100	-0,71	1,19%	38,73	-0,06	14,36	1,09
BVH	Financial Services	0,77	72.000	-2,31	2,08%	103,839	-0,17	47,83	3,29
SBT	Food Producers	0,72	17.950	0,56	0,84%	42,3	0,04	23,88	1,53
ROS	Construction & Materials	0,69	26.800	0,00	2,49%	497,757	0,00	74,65	2,56
CTD	Construction & Materials	0,63	98.100	1,13	1,54%	3,481	0,06	7,25	0,93
DPM	Chemicals	0,32	13.300	1,14	1,52%	3,263	0,03	15,60	0,67

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn